## Biến đổi dãy

Cho dãy A gồm N phần tử. Một phép biến đổi là tăng hoặc giảm một phần tử bất kì của A 1 đơn vị. Hãy dùng ít nhất các phép biển đổi để làm cho A có ít nhất K phần tử khác nhau. Ví dụ ta muốn biến đổi dãy gồm 9 phần tử 1 2 3 4 4 5 7 7 8 thành dãy gồm 9 phần tử hoàn toàn khác nhau. Ta có thể sử dụng các bước biến đổi sau:

| Bước | Dãy               | Giải thích |
|------|-------------------|------------|
| 0    | 1 2 3 4 4 5 7 7 8 |            |
| 1    | 1 2 3 4 5 5 7 7 8 | Tăng A[5]  |
| 2    | 1 2 3 4 5 6 7 7 8 | Tăng A[6]  |
| 3    | 1 2 3 4 5 6 7 8 8 | Tăng A[8]  |
| 4    | 1 2 3 4 5 6 7 8 9 | Tăng A[9]  |

Input: disperse.inp gồm nhiều bộ test. Mỗi bộ test được ghi trên hai dòng:

- Dòng thứ nhất là N và K.
- Dòng thứ hai ghi N số A[i].

File được kết thúc bằng hai số 0.

Output: disperse.out với mỗi bộ test, ghi một số duy nhất là số phép biến đổi ít nhất.

## Giới hạn:

- K ≤ N ≤ 50
- $1 \le A[i] \le 1000$

|   | disperse.inp |   |   |   | .i | np | disperse.out |   |   |
|---|--------------|---|---|---|----|----|--------------|---|---|
| 9 | 9            |   |   |   |    |    |              |   | 4 |
| 1 | 2            | 3 | 4 | 4 | 5  | 7  | 7            | 8 | 2 |
| 3 | 3            |   |   |   |    |    |              |   |   |
| 1 | 1            | 1 |   |   |    |    |              |   |   |
| 0 | 0            |   |   |   |    |    |              |   |   |